

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

- Địa chỉ trụ sở chính : 34 Nguyễn Thị Nghĩa, P.Bến Thành, Q.1, Tp. HCM

- Điện thoại : 028 3925 0222

Vốn điều lệ : 39.567.690.000 đồng

Mã chứng khoán : TRS

Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	Chủ tịch HĐQT	21/09/2020	
2	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	Thành viên HĐQT	15/05/2018	

3	Ông TRẦN VIỆT HUY	Thành Viên HĐQT không điều hành	15/05/2018	
---	-------------------	---------------------------------	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	11	100%	
2	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	11	100%	
3	Ông TRẦN VIỆT HUY	11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01.2020.NQ.HĐQT	10/03/2020	Thông qua kế hoạch triển khai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019	3/3
2	02.2020.NQ.HĐQT	18/03/2020	Thông qua kế hoạch tạm hoãn triển khai tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2019	3/3
3	03.2020.NQ.HĐQT	05/05/2020	Giải tỏa cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2017	3/3
4	04.2020.NQ.HĐQT	07/05/2020	Thông qua kế hoạch triển khai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	3/3
5	05.2020.NQ.HĐQT	24/07/2020	Thông qua việc triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu	3/3
6	06.2020.NQ.HĐQT	21/09/2020	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT	3/3

			Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT	2/3
7	07.2020.NQ.HĐQT	20/10/2020	Tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới	3/3
8	08.2020.NQ.HĐQT	01/12/2020	Bổ nhiệm Ông Hồ Trọng Bình giữ chức Giám đốc Nghiệp vụ	3/3

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo năm) :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát :

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ kết thúc là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông BÙI KHẮC CHUNG	Trưởng BKS	15/05/2018	
2	Ông PHẠM NGỌC KHUÊ	Thành viên BKS	15/05/2018	
3	Ông HỒ TRỌNG BÌNH	Thành viên BKS	15/05/2018	Cử nhân Đại học Ngoại thương

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông BÙI KHẮC CHUNG	3	100%	100%	
2	Ông PHẠM NGỌC KHUÊ	3	100%	100%	
3	Ông HỒ TRỌNG BÌNH	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS :

- Giám sát quá trình chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2020
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- Xem xét và chọn lựa đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ công ty, Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT
- Giám sát việc thực hiện Công bố thông tin theo quy định
- Rà soát Báo cáo tài chính do Ban điều hành lập
- Theo dõi việc thực thi kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban điều hành

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc ... :

Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT, Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trong năm 2020.

5. Hoạt động khác của BKS :

IV. Ban điều hành :

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	23/12/1965	Cử nhân kinh tế vận tải	12/09/2007
2	Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	08/08/1972	Cử nhân Tài chính ; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	08/05/2008
3	Ông TRẦN VIỆT HUY	10/06/1972	Cử nhân chuyên ngành Điện tàu thủy ; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	08/05/2008
4	Ông HỒ TRỌNG BÌNH	14/08/1973	Cử nhân Đại học Ngoại thương	01/12/2020

V. Kế toán trưởng :

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	08/08/1972	Cử nhân Tài chính ; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	08/05/2008

VI. Đào tạo về quản trị công ty :

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty :

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	ĐỖ VĂN MƯỜI		Chủ tịch HĐQT – Giám Đốc Tài Chính						
2	NGUYỄN VĂN QUÝ		Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc						
3	TRẦN VIỆT HUY		Thành viên HĐQT – GD Điều Hành						
4	BÙI KHÁC CHUNG		Trưởng BKS						
5	PHẠM NGỌC KHUÊ		Thành viên BKS						
6	HỒ TRỌNG BÌNH		Thành viên BKS – GD Nghiệp vụ						

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ :

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát :

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác :

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ :

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ cuối kỳ	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN MƯỜI		Chủ tịch HĐQT – Giám Đốc Tài Chính			718.968	18,17%	
1.1	Đỗ Văn Diêu							
1.2	Nguyễn Thị Bảy							
1.3	Nguyễn Thị Lang							
1.4	Nguyễn Thị Lan Uyên							
1.5	Đỗ Thị Hạnh							
1.6	Đỗ Văn Trí							
1.7	Đỗ Thị Lý							
1.8	Đỗ Thị Lệ							
1.9	Đỗ Quang Lộc							
1.10	Đỗ Quang Tuấn							
2	NGUYỄN VĂN QUÝ		Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc			608.985	19,99%	
2.1	Mai Thị Tâm					0		
2.2	Trương Thị Tuyết Nhung					0		
2.3	Nguyễn Tuấn Phong					0		
2.4	Nguyễn Hoàng Ngân					0		
2.5	Ngọc Oanh					0		

2.6	Nguyễn Mai Phương					0		
2.7	Nguyễn Mai Hương					0		
2.8	Nguyễn Thông Thương					1.682		
2.9	Hoàng Thị Xuân Thu					0		
2.10	Nguyễn Ngọc Anh					0		
2.11	Nguyễn Thị Xuân Thu					364		
2.12	Trần Thanh Phong					0		
2.13	Nguyễn Thị Thanh Hà					0		
2.14						0		
2.15	Đinh Thị Quý					0		
3	TRẦN VIỆT HUY		Thành viên HĐQT – GD Điều Hành			721.334	18,23%	
3.1	Trần Đình Tấn							
3.2	Trần Thị Khiêm							
3.3	Nguyễn Thị Thúy Hạnh							
3.4	Trần Nguyễn Trúc Quỳnh							
3.5	Trần Việt Hương							
3.6	Trần Thị Minh Cảnh							
3.7	Ngô Đức Trung							
3.8	Trần Việt Thắng							
3.9	Phan Thị Minh Duyên							
3.10	Nguyễn Trung Kiên							
3.11	Nguyễn Xuân Cường							
4	BÙI KHẮC CHUNG		Trưởng BKS			87.445	2,21%	
4.1	Phạm Thị Hồng Liên							
4.2	Phạm Minh							

4.3	Vũ Lê Quỳnh							
4.4	Bùi Khắc Xuân							
4.5	Nguyễn Thị Phương Thảo							
4.6	Bùi Thị Oanh							
4.7	Bùi Ngọc Anh							
4.8	Dương Quang Kim							
5	PHẠM NGỌC KHUÊ		Thành viên BKS			7.715	0,19%	
5.1	Nguyễn Thị Thùy							
5.2	Phạm Ngọc Duy							
5.3	Phạm Hồng Nhung							
5.4	Phạm Quốc Văn							
5.5	Phạm Thị Thuận							
5.6	Phạm Thị ANNA							
5.7	Phan Thị Hồng							
5.8	Lê Văn Hoán							
5.9	Nguyễn Thanh Dân							
6	HÒ TRỌNG BÌNH		Thành viên BKS – GD Nghịệp vụ			61.087	1,54%	
6.1	Nguyễn Thị Mỹ Linh							
6.2	Nguyễn Thị Mỹ							
6.3	Hồ Hải Đăng							
6.4	Hồ Hải Anh							
6.5	Nguyễn Thị Thái							
6.6	Hồ Trọng Minh							

6.7	Hồ Trọng Sơn						
6.8	Chu Hoàng Trường An						

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	ĐỖ VĂN MƯỜI		526.753	17,29%	718.968	18,17%	Mua : 26.300 cp Cổ tức 2019 : 165.915 cp
2	NGUYỄN VĂN QUÝ		577.585	18,96%	608.985	19,99%	Mua : 31.400 cp Cổ tức 2019 : 182.695 cp
3	TRẦN VIỆT HUY		581.173	19,08%	721.334	18,23%	Bán : 26.300 cp Cổ tức 2019 : 166.461 cp
4	BÙI KHẮC CHUNG		95.666	3,14%	87.445	2,21%	Bán : 28.400 cp Cổ tức 2019 : 20.179 cp
5	PHẠM NGỌC KHUÊ		5.935	0,19%	7.715	0,19%	Cổ tức 2019 : 1.780 cp
6	HỒ TRỌNG BÌNH		46.990	1,54%	61.087	1,54%	Cổ tức 2019 : 14.097 cp

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác :

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Đỗ Văn Mười

T.C.P.